

Số: TVHN-350 /DBQG

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2024

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

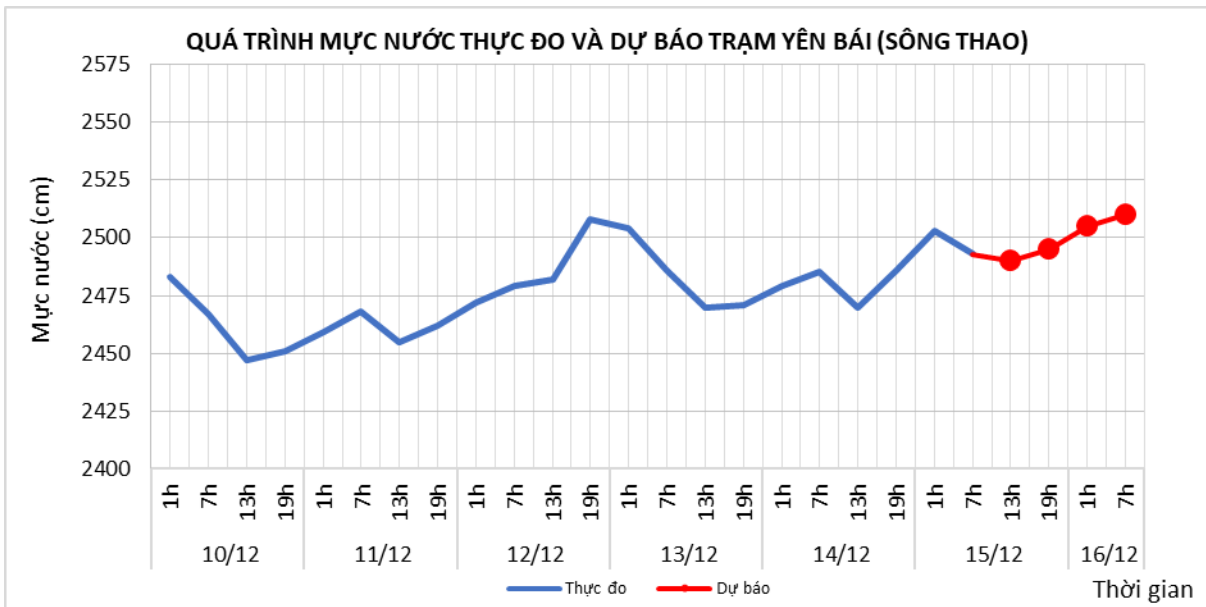
1.1. Lưu vực sông Thao

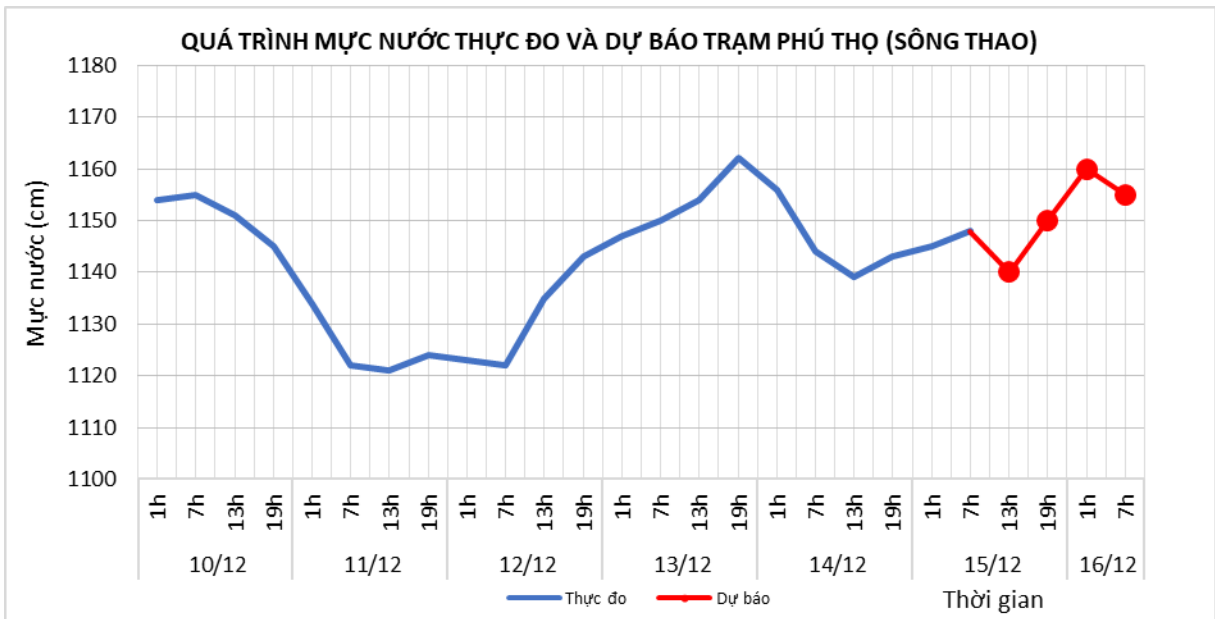
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái và Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.





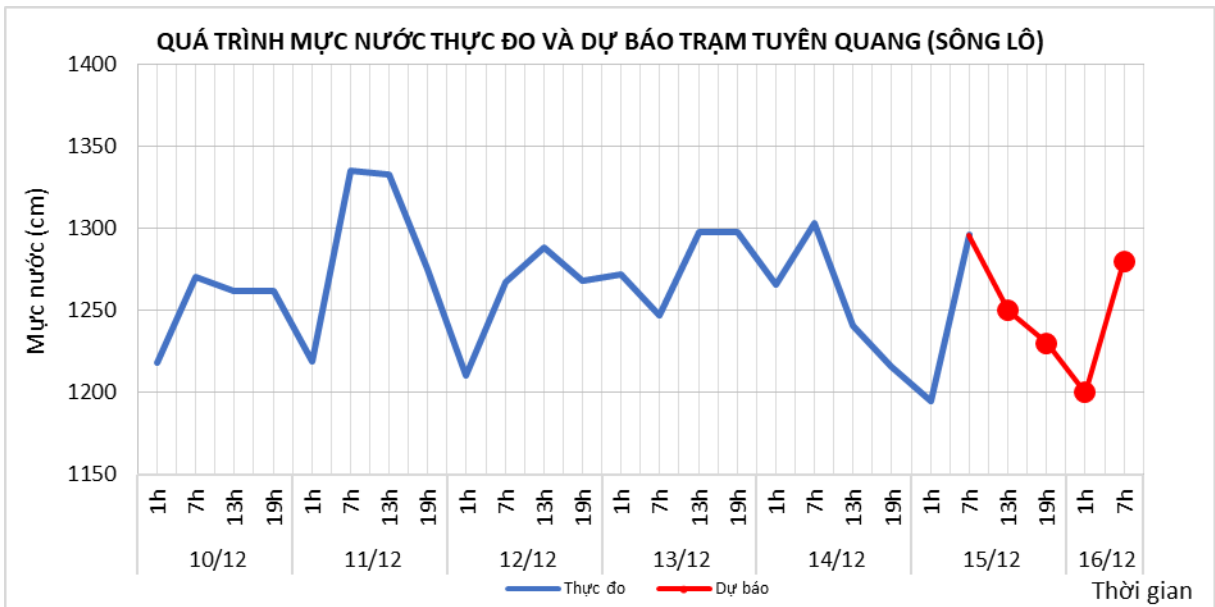
1.2. Lưu vực sông Lô

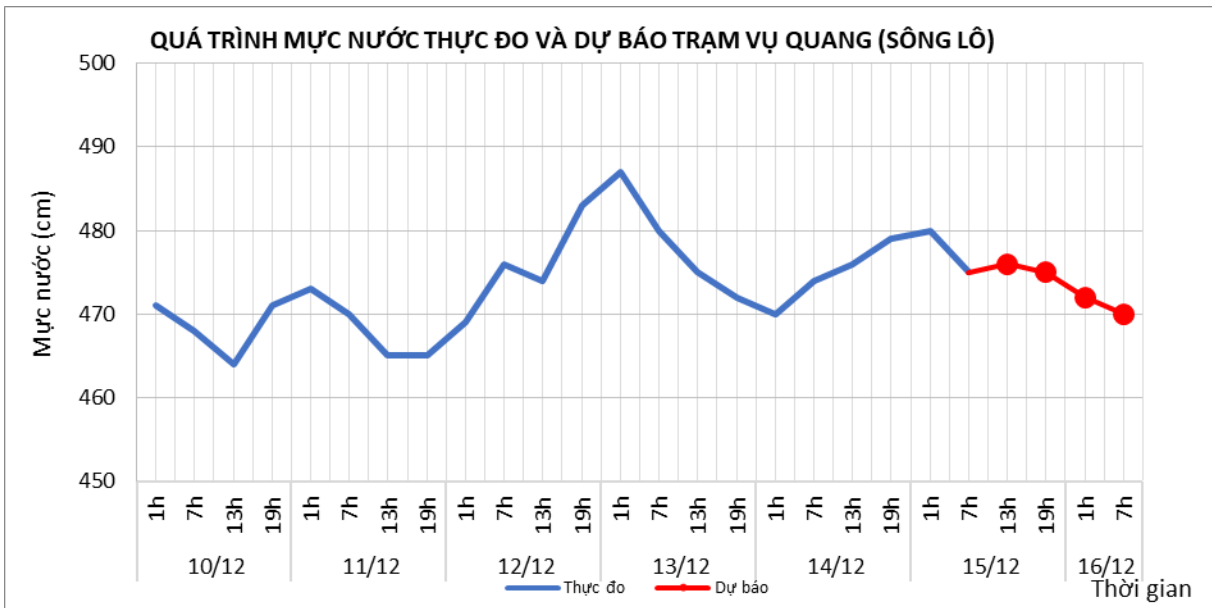
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết các hồ tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm theo điều tiết các hồ tuyến trên.





2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

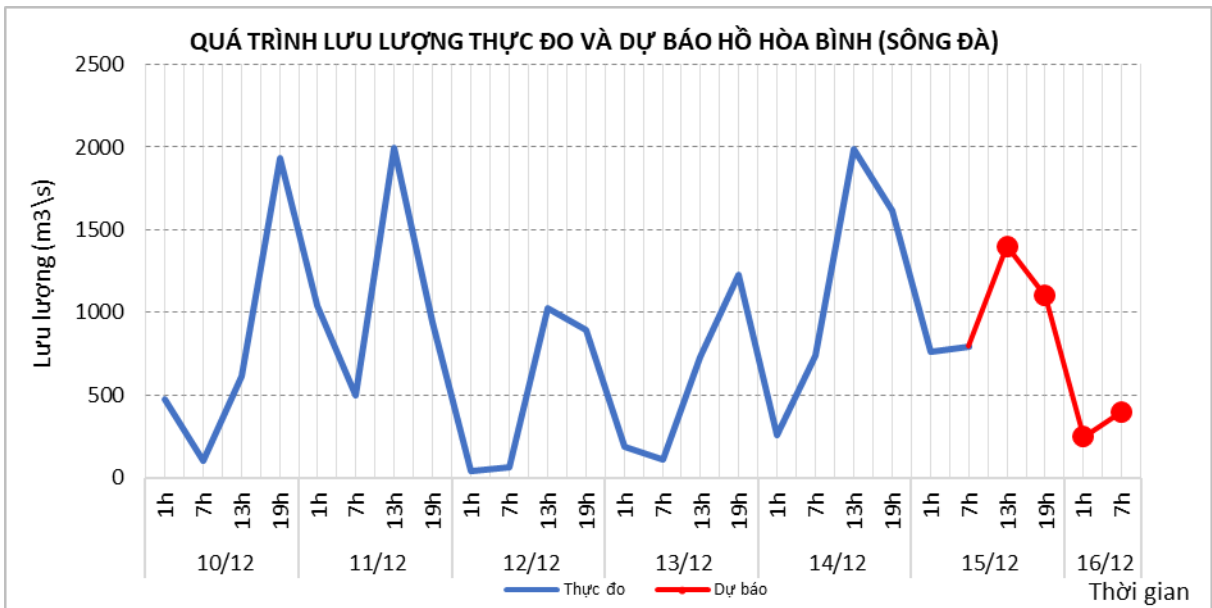
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình sẽ dao động theo chế độ điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.



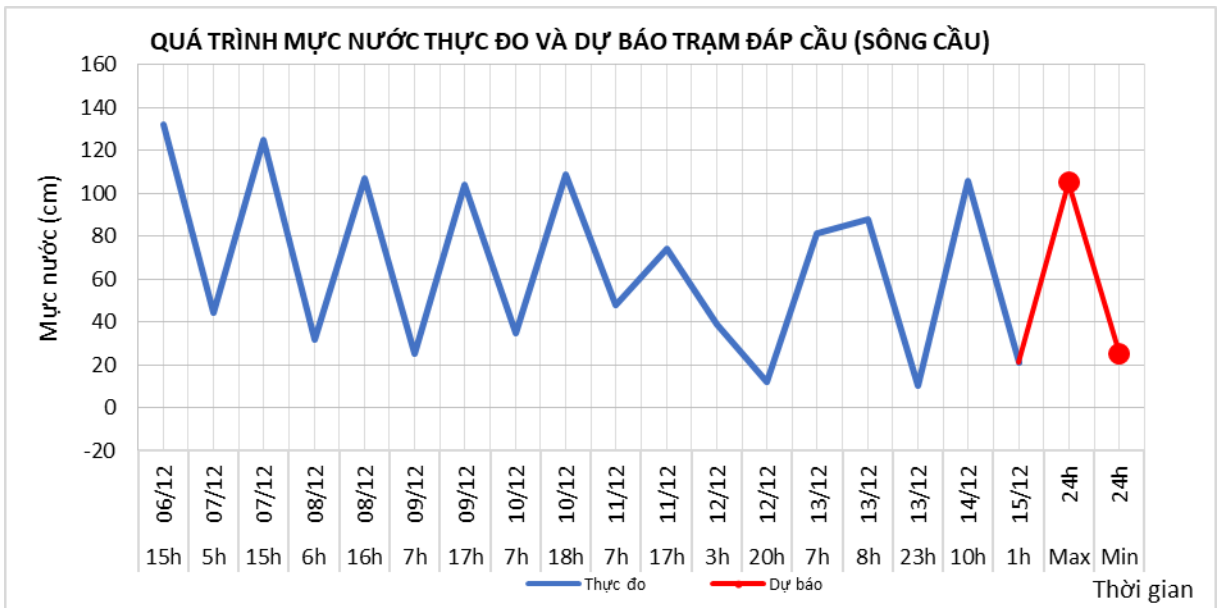
2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu tại Đáp Cầu đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại Đáp Cầu tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



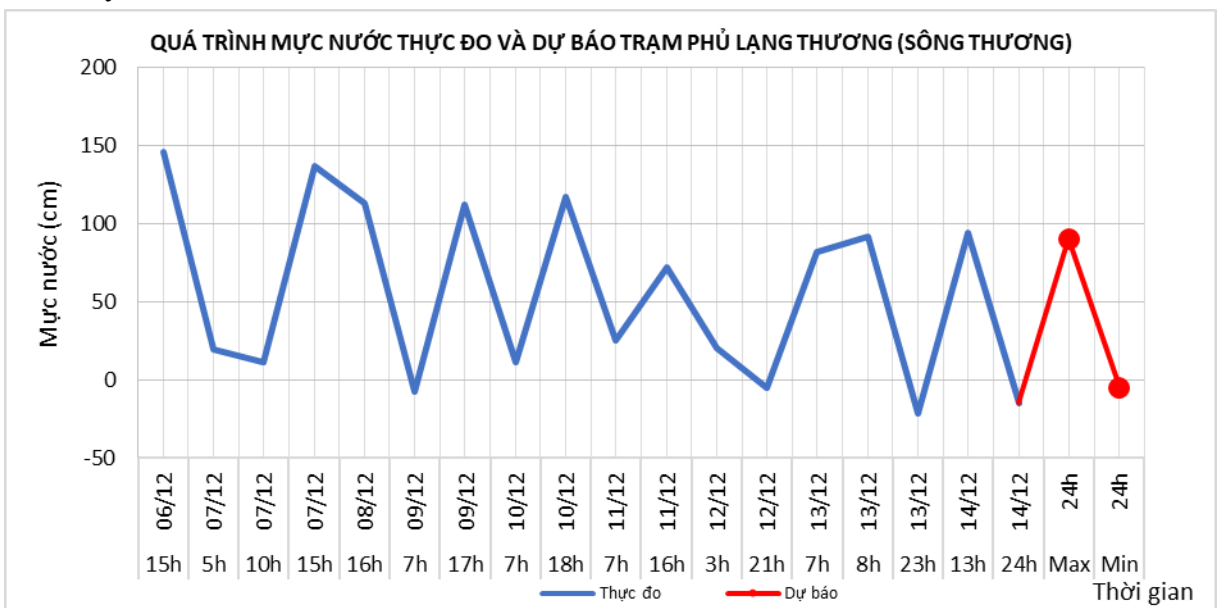
2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



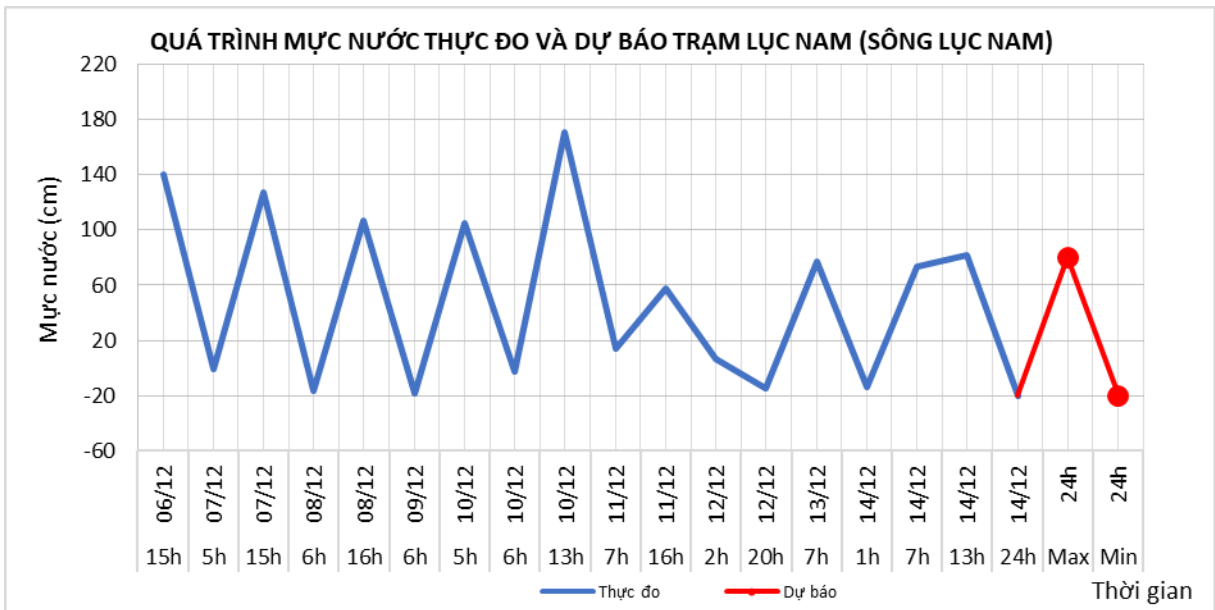
2.4. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



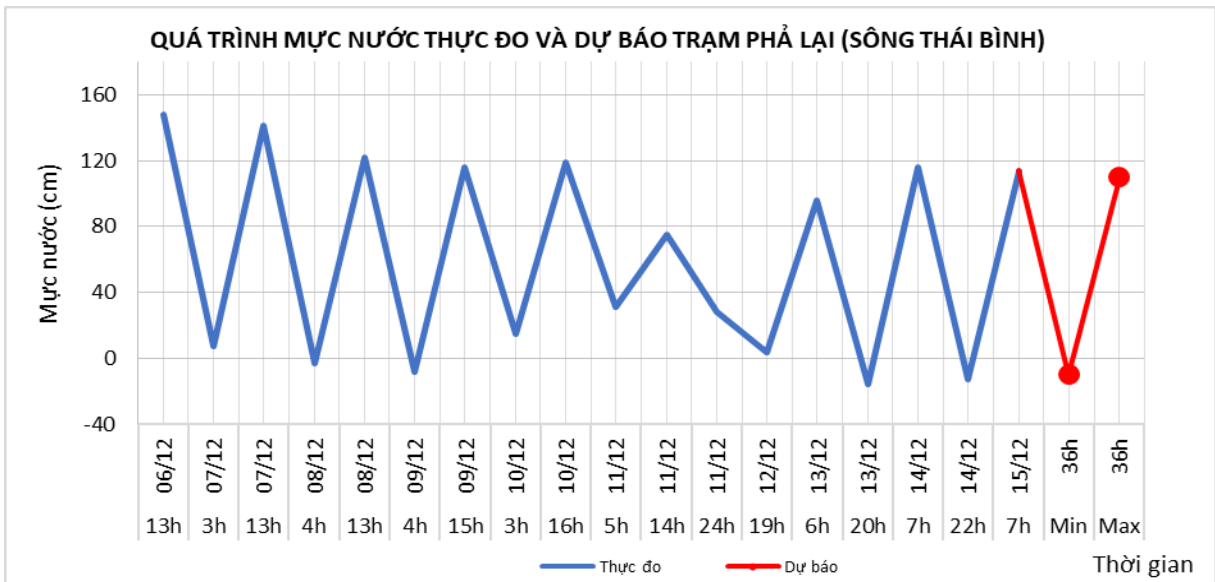
2.5. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất dự báo là 1,10m, thấp nhất là -0,10m.



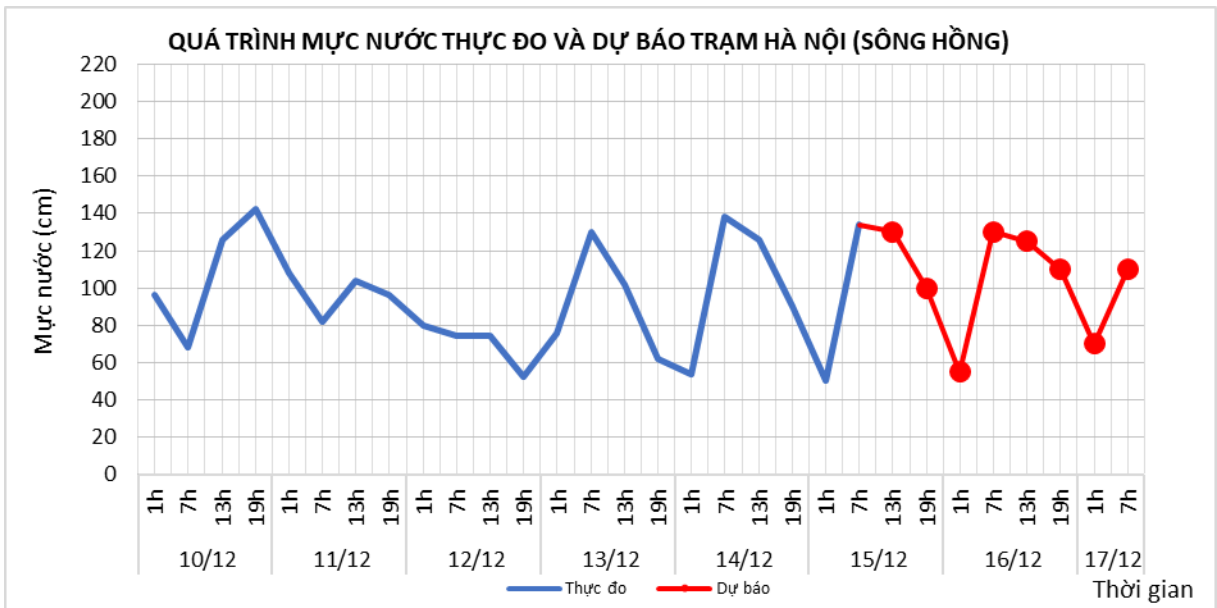
2.6. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/17/12, mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,10m.



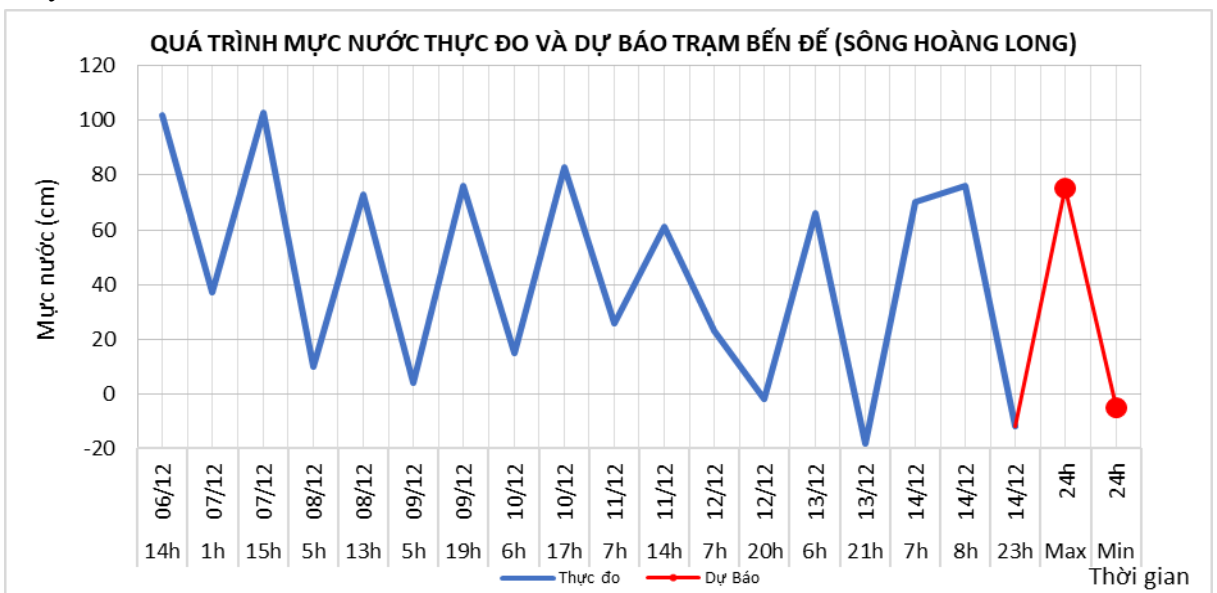
2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hoàng Long tại Bến Đé đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

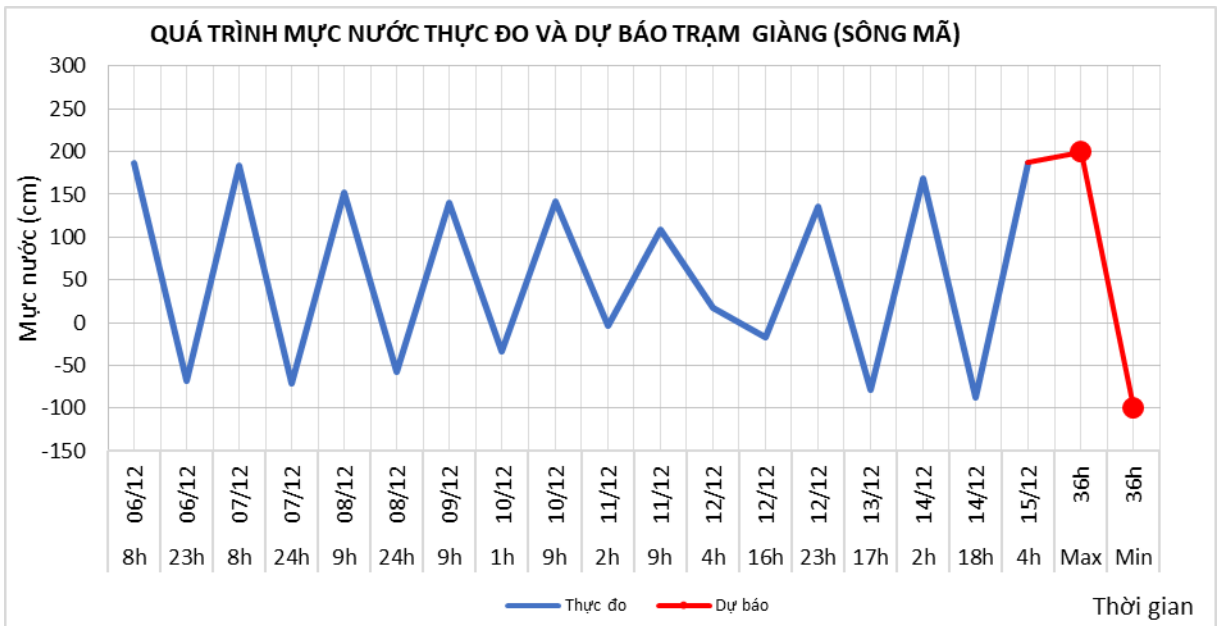
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



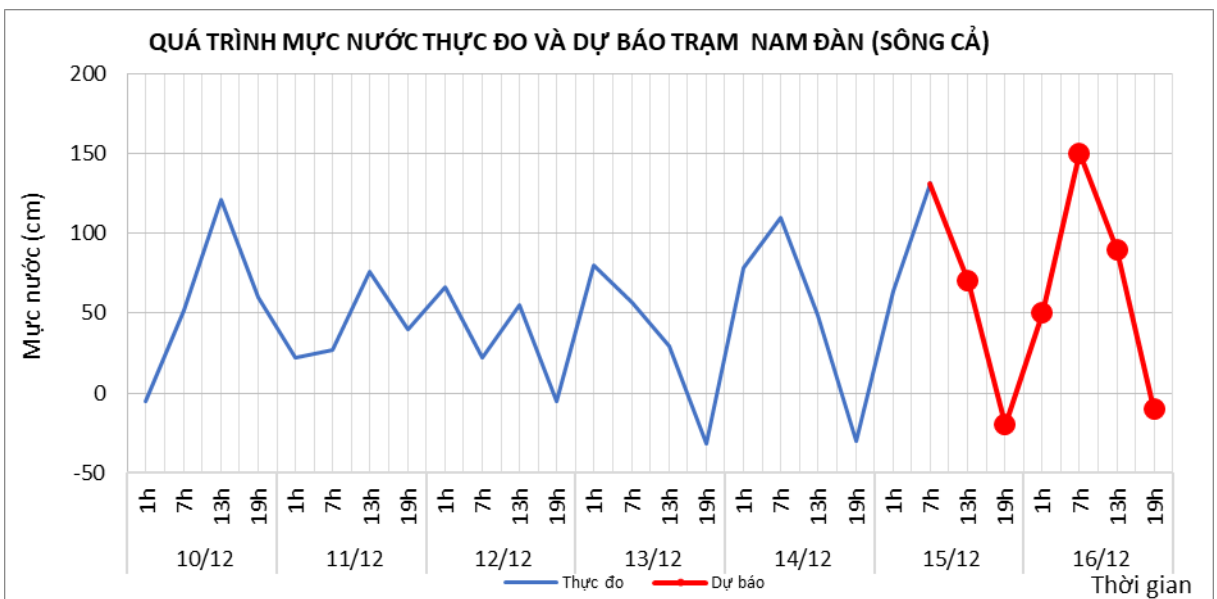
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



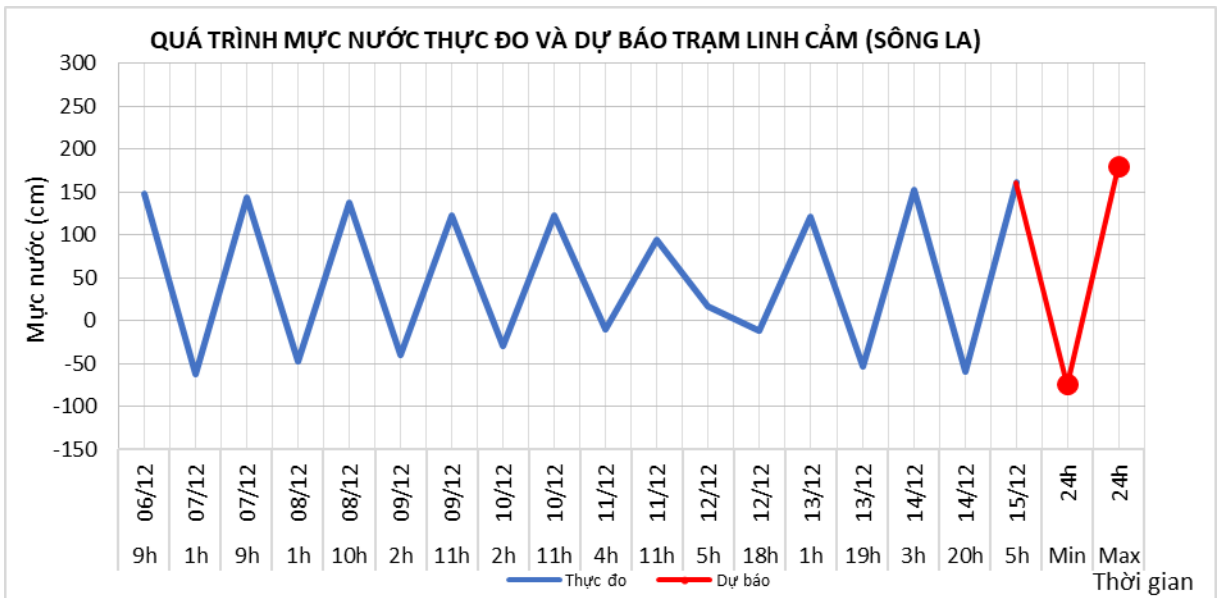
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



4. Khu vực Trung Trung Bộ

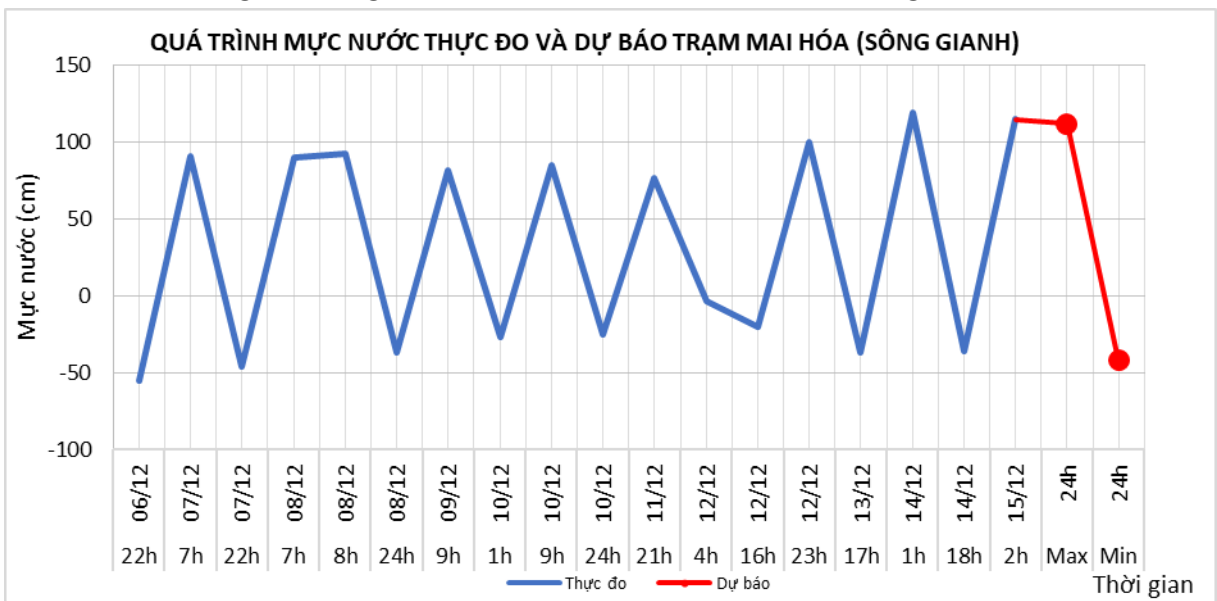
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



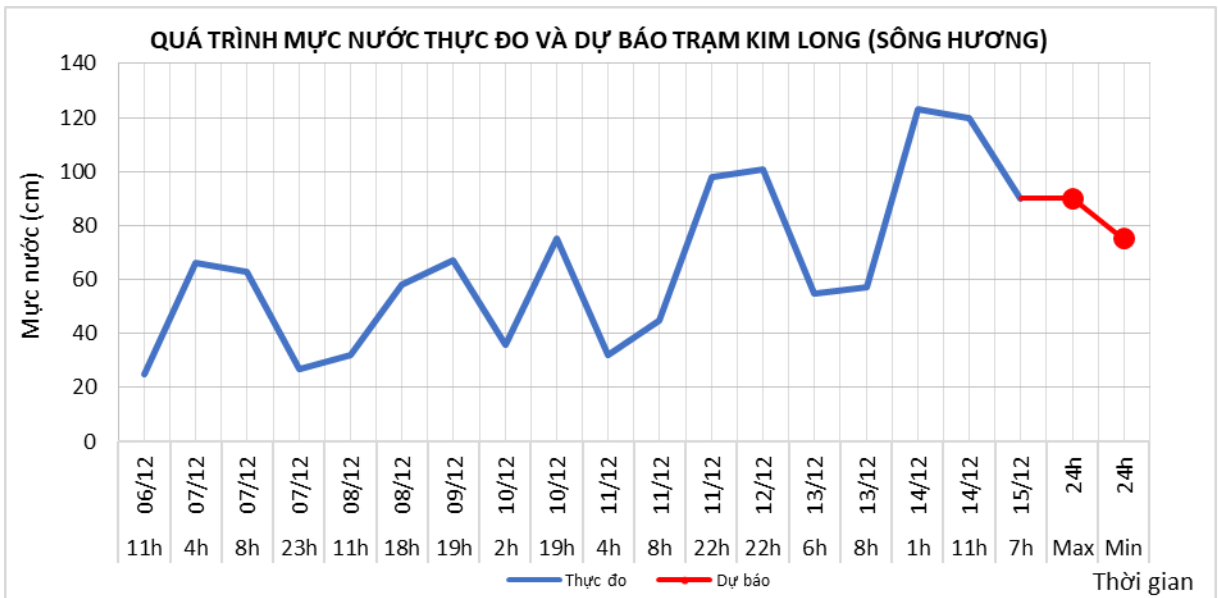
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương dao động ở mức trên BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Hương dao động ở dưới mức BĐ1.



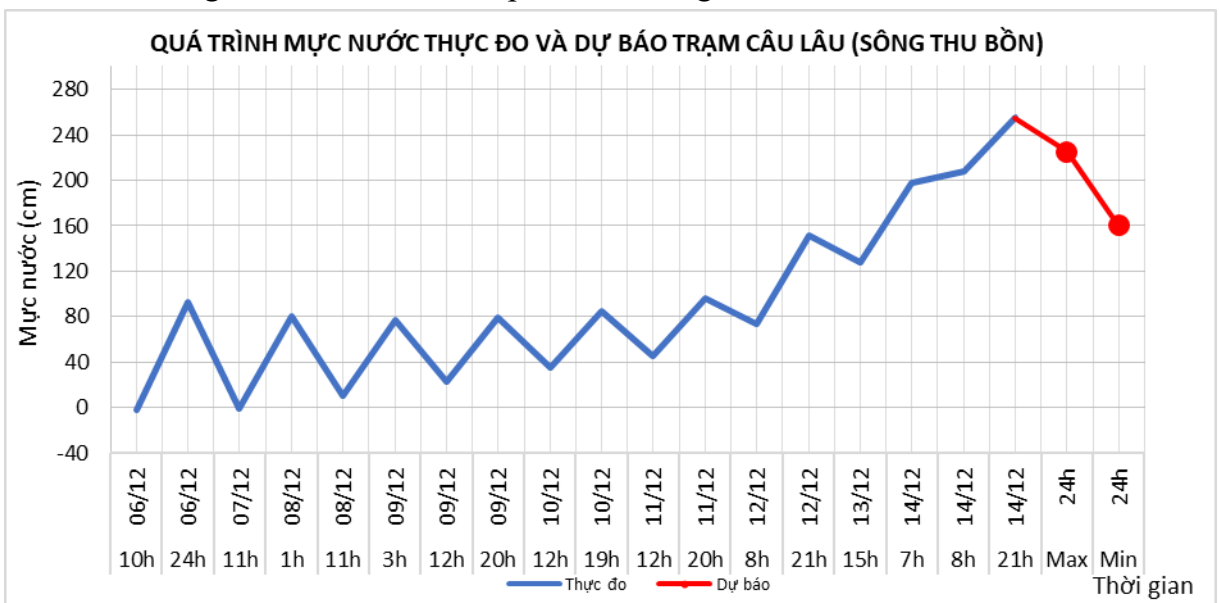
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia-Thu Bồn đang dao động ở mức dưới BĐ1 đến trên BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia-Thu Bồn tiếp tục dao động ở mức trên dưới BĐ1.



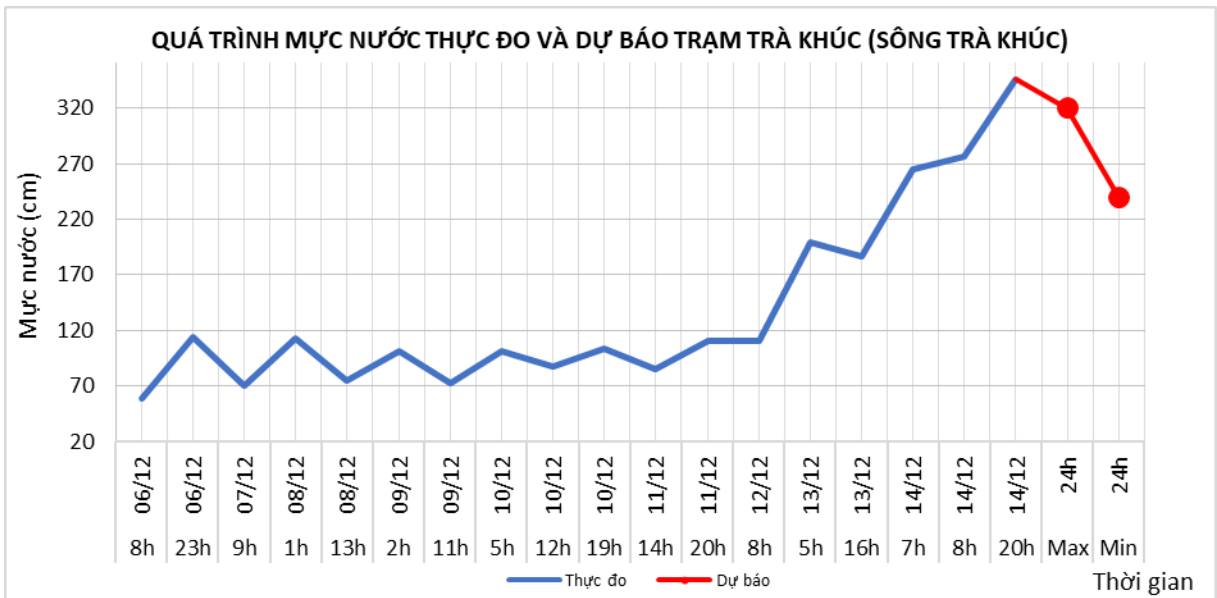
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc đang dao động ở dưới mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc có dao động.



4.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Bồ (Thừa Thiên Huế) và sông Vệ (Quảng Ngãi) đang dao động ở mức BĐ1-BĐ2.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Bồ và sông Vệ dao động ở mức BĐ1-BĐ2, sau xuống dần.

Cảnh báo: Trong 24 giờ tới, lũ trên các sông từ Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi sẽ dao động ở mức BĐ1-BĐ2, sau xuống dần.

Nguy cơ cao xảy ra ngập lụt tại các vùng trũng thấp ven sông, lũ quét và sạt lở đất trên các sườn dốc ở khu vực vùng núi các tỉnh từ Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi.

5. Khu vực Nam Trung Bộ

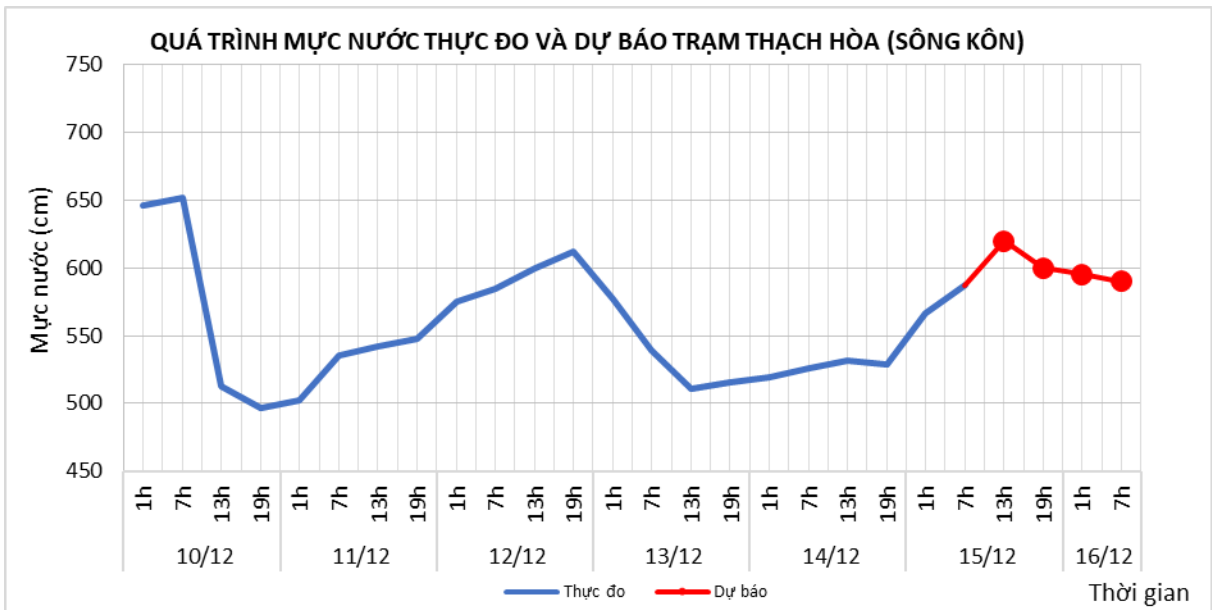
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn tại Thạnh Hòa có dao động do ảnh hưởng điều tiết các công trình hồ chứa và đập dâng.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại Thạnh Hòa có dao động do ảnh hưởng điều tiết các công trình hồ chứa và đập dâng.



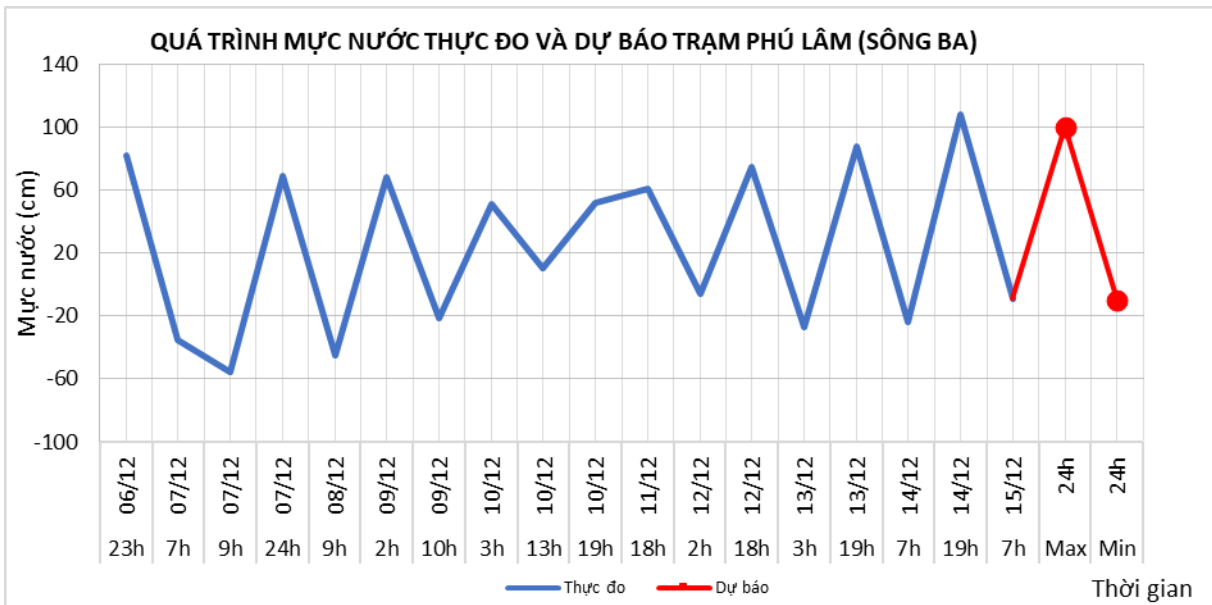
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức trung lưu sông Ba đang lên, hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



Cảnh báo: Trong 24h tới, trên các sông khu vực Nam Trung Bộ sẽ xuất hiện một đợt lũ. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên các sông ở mức BĐ1-BĐ2, có nơi trên BĐ2.

6. Khu vực Tây Nguyên

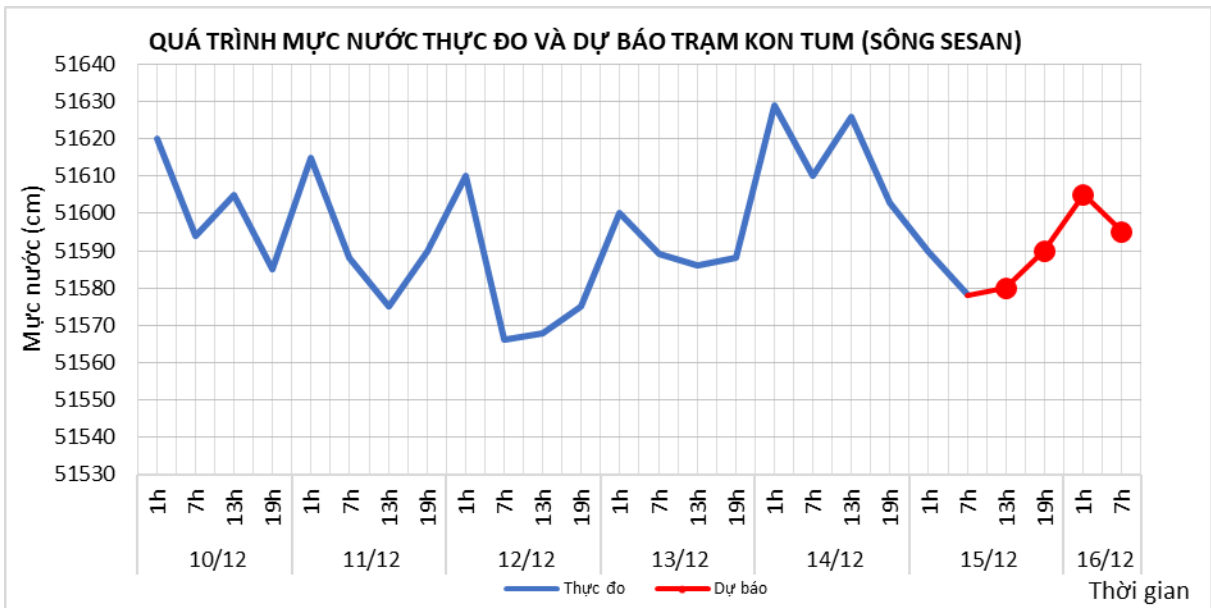
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động theo vận hành của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo vận hành của hồ chứa thủy điện.



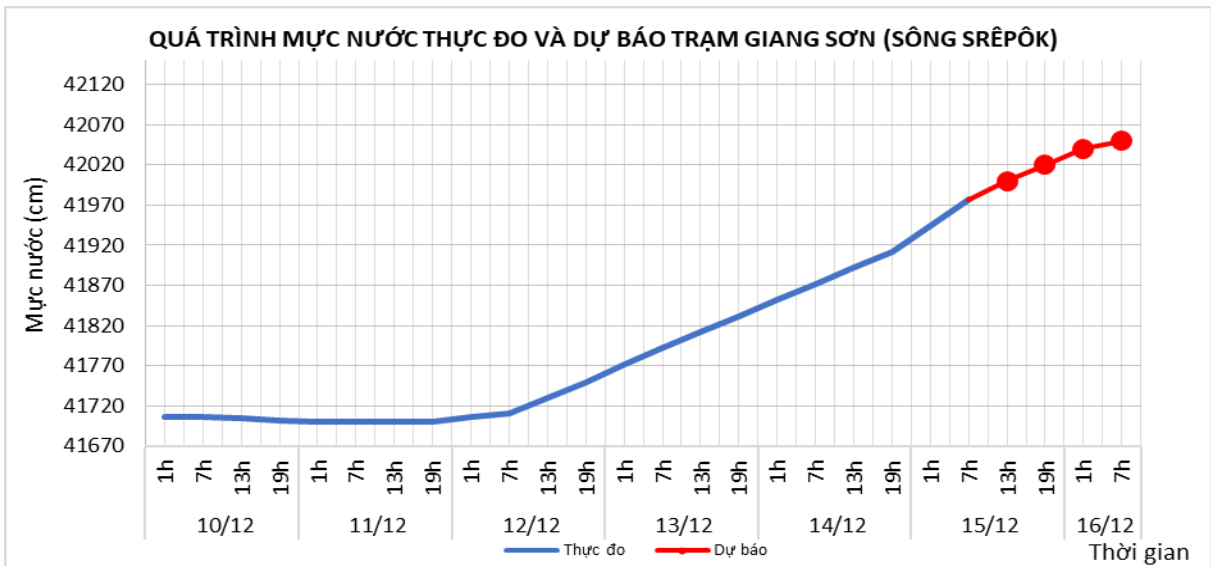
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana lên nhanh; mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana tiếp tục lên và sẽ xuất hiện 1 đợt lũ, đỉnh lũ có khả năng lên trên mức BĐ1 từ 0,3-0,6m; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



Cảnh báo: Nguy cơ xảy ra ngập úng cục bộ vùng trũng thấp ven sông suối tại các huyện: Lắk, Krông Ana, Cư Kuin, Krông Bông.

7. Khu vực Nam Bộ

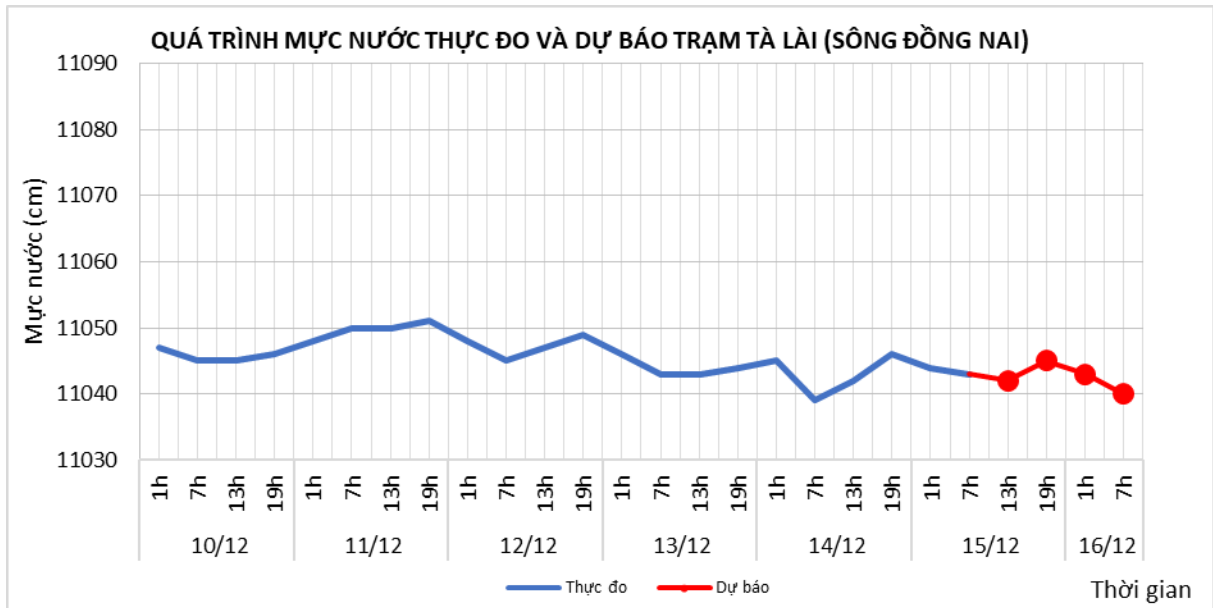
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.



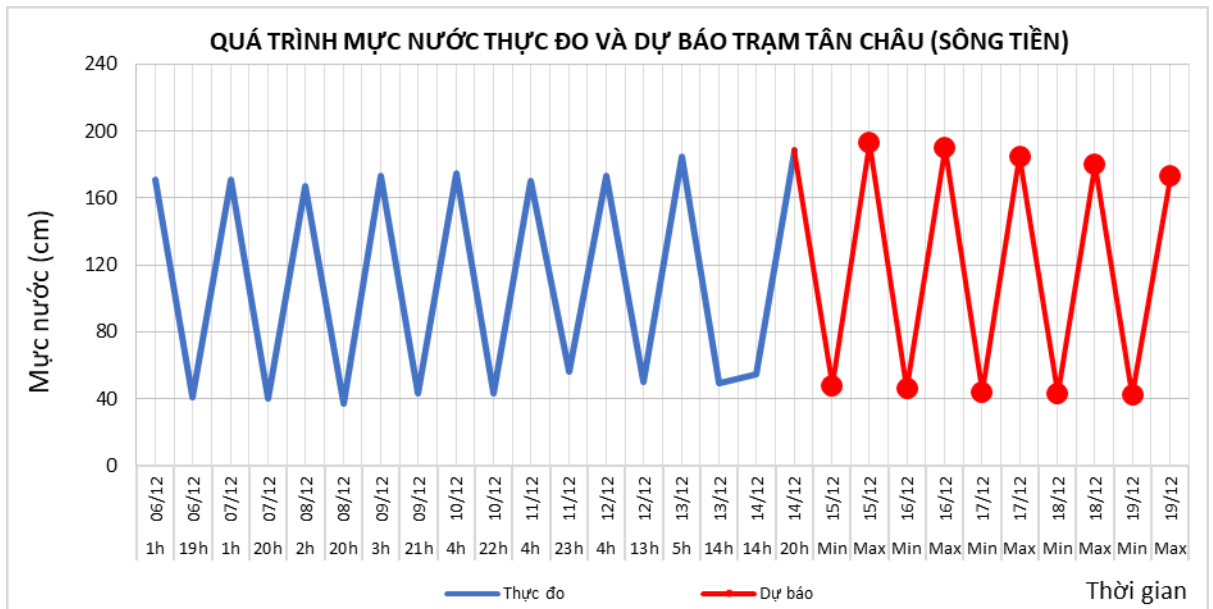
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

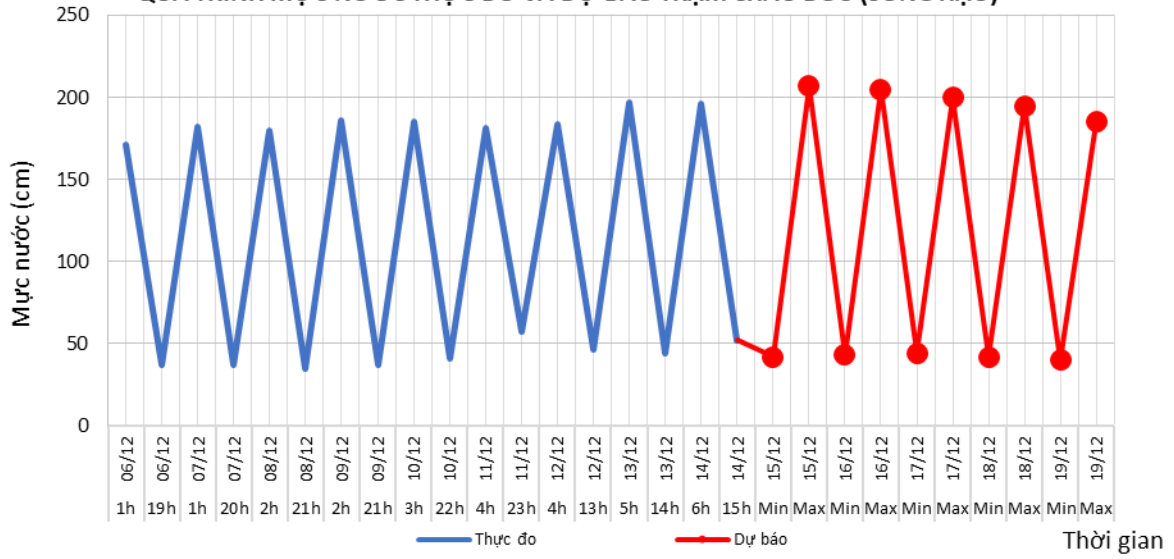
Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mực nước cao nhất ngày 14/12 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,89m, trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,96m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Đến ngày 19/12, mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,73m, tại Châu Đốc ở mức 1,85m..



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-14/12	19h-14/12	1h-15/12	7h-15/12	13h-15/12		19h-15/12		1h-16/12		7h-16/12		13h-16/12		19h-16/12		1h-17/12		7h-17/12	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1991	1618	765	796	1400	↑	1100	↓	250	↓	400	↑								
Thao	Yên Bái	2470	2486	2503	2493	2490	↓	2495	↑	2505	↑	2510	↑								
Thao	Phú Thọ	1139	1143	1145	1148	1140	↓	1150	↑	1160	↑	1155	↓								
Lô	Tuyên Quang	1241	1216	1195	1296	1250	↓	1230	↓	1200	↓	1280	↑								
Lô	Vụ Quang	476	479	480	475	476	↑	475	↓	472	↓	470	↓								
Hồng	Hà Nội	126	90	50	134	130	↓	100	↓	55	↓	130	↑	125	↓	110	↓	70	↓	110	↑
Cả	Nam Đàn	49	-30	64	131	70	↓	-20	↓	50	↑	150	↑	90	↓	-10	↓				
Kôn	Thanh Hòa	532	529	567	587	620	↑	600	↓	595	↓	590	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51626	51603	51590	51578	51580	↑	51590	↑	51605	↑	51595	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41892	41912	41949	41977	42000	↑	42020	↑	42040	↑	42050	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11042	11046	11044	11043	11042	↓	11045	↑	11043	↓	11040	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	106	↑	21	↑	105	↓	25	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	94	↑	-15	↓	90	↓	-5	↑
Lục Nam	Lục Nam	82	↑	-20	↓	80	↓	-20	→
Thái Bình	Phả Lại (**)	116	→	-16	→	110	↓	-10	↑
Hoàng Long	Bến Đé	76	↑	-12	↑	75	↓	-5	↑
Mã	Giàng (**)	187	↑	-87	↓	200	↑	-100	↓
La	Linh Cảm	161	↑	-59	↓	180	↑	-75	↓
Gianh	Mai Hóa	115	↓	-36	↑	112	↓	-42	↓
Hương	Kim Long	120	↓	90	↑	90	↓	75	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	255	↑	208	↑	225	↓	160	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	346	↑	276	↑	320	↓	240	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	108	↑	-9	↑	100	↓	-10	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày											Mức nước thấp ngày												
		Thực đo		Dự báo									Thực đo		Dự báo										
		14/12	15/12	16/12	17/12	18/12	19/12	14/12	15/12	16/12	17/12	18/12	19/12												
Sông Tiền	Tần Châu	189	↑	193	↑	190	↓	185	↓	180	↓	173	↓	55	↓	48	↓	46	↓	44	↓	43	↓	42	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	196	↓	207	↑	205	↓	200	↓	195	↓	185	↓	52	↓	42	↓	43	↑	44	↑	42	↓	40	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 16/12

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng